

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH BẮC KẠN**

Bản án số: 18/2022/HS-ST

Ngày: 31/5/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hiến Công Hanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Quang Mỹ và bà Triệu Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Du- Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Hữu Học- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2022/QĐHPT-HS ngày 24/5/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **GIÁ VĂN Đ** (tên gọi khác: Không); sinh ngày 14 tháng 7 năm 1979. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 0/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giá Văn G (đã chết) và bà Đàm Thị H; vợ là Nông Thị Nh; con: có 02 con; tiền án; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 17/01/2022 đến ngày 25/01/2022 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang bị bắt tạm giam theo Lệnh tạm giam số 08/LTG-CSĐT ngày 04/5/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C trong vụ án khác cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Bà Nông Thị Nh, sinh năm 1977; trú tại thôn B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 17/01/2022, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm Kinh tế - Ma túy Công an huyện C đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đã phát hiện và bắt quả tang Giá Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi áo đằng trước bên trái Đ đang mặc trên người 01 (một) gói giấy màu trắng, bên trong có 04 (bốn) gói giấy một mặt màu vàng một mặt

màu trắng, bên trong 04 gói đều chứa cục và chất bột màu trắng; thu giữ tại túi quần đằng sau bên phải 01 (một) lọ màu trắng, bên trong có 48 (bốn mươi tám) gói giấy, trong đó có 09 (chín) gói giấy có nhiều màu sắc và 39 (ba mươi chín) gói giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng. Bên trong 48 gói giấy đều chứa cục và chất bột màu trắng. Tiến hành trích 52 mẫu trong 52 gói cho vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy, kết quả thuốc thử phản ứng dương tính với ma túy, loại Heroine (niêm phong 04 gói giấy thu trong túi áo vào phong bì ký hiệu Đ1; niêm phong lọ màu trắng bên trong có 48 gói giấy trong phong bì ký hiệu Đ2). Ngoài ra tiến hành tạm giữ 01 xe mô tô HONDA Wave RSX, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 97B1-227.98.

Tại biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng hồi 22 giờ 05 phút ngày 17/01/2022 xác định: Cân riêng toàn bộ cục và chất bột màu trắng bên của 04 (bốn) gói giấy được niêm phong trong phong bì ký hiệu Đ1 có tổng khối lượng 0,15 gam (không phẩy mười lăm gam) cân xong tiến hành niêm phong lại trong phong bì ký hiệu Đ3; Cân riêng toàn bộ cục và chất bột màu trắng trong từng gói trong 48 (bốn mươi tám) gói giấy được niêm phong trong phong bì ký hiệu Đ2 có tổng khối lượng là 2,0 (hai phẩy không gam) cân xong tiến hành niêm phong lại trong phong bì ký hiệu Đ4 (có đánh dấu thứ tự từ số 01 đến số 48). Sau khi niêm phong cả hai phong bì ký hiệu Đ3 và Đ4 được gửi đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 37/KTHS-MT ngày 24/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu Đ3 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,15 gam (không phẩy mười lăm gam); Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong 48 gói ni lon ký hiệu từ 1 đến 48 trong phong bì ký hiệu Đ4 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 2,0 gam (hai phẩy không gam).

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa Giá Văn Đ khai nhận: Toàn bộ số ma túy là do trước đó vào ngày 16/01/2022, Đ một mình điều khiển xe mô tô BKS 97B1-227.98 (xe của Đ) đến huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến ngã tư đèn xanh, đỏ thuộc thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Đ gặp và mua 01 gói ma túy với một người đàn ông không quen biết (không rõ tên tuổi địa chỉ) với giá 2.000.000đ (hai triệu đồng). Sau khi mua được ma túy, Đ quay về nhà và chia nhỏ số ma túy mua được thành nhiều gói nhỏ để sử dụng dần (Đ đã sử dụng 01 gói nhỏ trong số ma túy mua được). Khoảng 17 giờ, ngày 17/01/2022, Đ từ nhà đi xuống xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn để sử dụng ma túy thì Cơ quan Công an phát hiện và bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Tại bản cáo trạng số: 09/CT-VKSCĐ ngày 15/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố Giá Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a).....

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*”.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Giá Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Giá Văn Đ từ 30 đến 36 tháng tù, được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/01/2022 đến ngày 25/01/2022.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Đề nghị không phạt tiền đối với bị cáo

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Đối với 01 (một) xe mô tô HONDA WAVE RSX, màu đỏ-đen, biển kiểm soát 97B1- 227.98 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 019925 mang tên chủ xe Giá Văn Đ do Công an tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 10/01/2013. Tại phiên tòa xác định chiếc xe trên được hình thành trong thời kỳ hôn nhân là tài sản chung của hai vợ chồng sau khi kết hôn. Xe mô tô do Đ đứng tên đăng ký và sử dụng chiếc xe vào việc đi mua và việc tàng trữ trái phép chất ma túy nên cần tịch thu xe mô tô để hóa giá và thu $\frac{1}{2}$ giá trị xe để sung quỹ nhà nước, $\frac{1}{2}$ giá trị xe còn lại trả lại cho bà Nông Thị Nh.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 17/01/2022, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm Kinh tế - Ma túy Công an huyện C đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đã phát hiện và bắt quả tang Giá Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi áo đằng trước bên trái Đ đang mặc trên người 01 (một) gói giấy màu trắng, bên trong có 04 (bốn) gói giấy một mặt màu vàng một mặt màu trắng, bên trong 04 gói đều chứa cục và chất bột màu trắng; thu giữ tại túi quần đằng sau bên phải 01 (một) lọ màu trắng, bên trong có 48 (bốn mươi tám) gói giấy, bên trong 48 gói giấy đều chứa cục và chất bột màu trắng. Kết quả giám định kết luận toàn bộ số cục và chất bột màu trắng thu giữ trong các gói giấy của bị cáo là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 2,15 gam (hai phẩy mười lăm gam).

Kết quả tranh tụng tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Khi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận

thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vì bản thân bị cáo có sử dụng chất ma túy nên để thoả mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn thực hiện. Hội đồng xét xử khẳng định: Hành vi tàng trữ 2,15g (hai phẩy mười lăm gam) ma túy, loại Heroin của bị cáo cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 11/CT-VKSCĐ ngày 15/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân nên cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, ngoài ra bị cáo có bổ dưỡng là ông Luân Văn L được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì và Huy chương vì sự nghiệp Giáo dục nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự

[5] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, nằm trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng”. Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập và tài sản riêng vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 chiếc lọ nhựa và các bao bì liên quan đến việc niêm phong ma túy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô HONDA WAVE RSX, theo biên bản giao nhận giữa Cơ quan Công an huyện và Chi cục thi hành án dân sự huyện C ghi màu xe đỏ-đen (thực tế tại giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy cấp ngày 10/01/2013 ghi: HONDA WAVE, màu đỏ-đen-trắng), biển kiểm soát 97B1-227.98 của Giá Văn Đ và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 019925 mang tên chủ xe Giá Văn Đ do Công an tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 10/01/2013 do bà Nông Thị Nh nộp tại Tòa án. Tại phiên tòa bị cáo và vợ là bà Nông Thị Nh xác định chiếc xe từ lúc mua đến lúc bị Cơ quan Công an tạm giữ vẫn giữ nguyên hiện trạng và sử dụng chung trong gia đình, quá trình sử dụng có sửa chữa nhiều lần nhưng không nhớ rõ là sửa

bộ phận nào nhiều của xe nhưng khẳng định chiếc xe mô tô đang bị tạm giữ chính là chiếc xe được cấp giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 019925 cấp ngày 10/01/2013 mang tên Giá Văn Đ, tiền mua xe do bố mẹ bà Nh cho và thống nhất cho bị cáo đứng tên đăng ký xe nên xác định chiếc xe mô tô do Đ đứng tên đăng ký là tài sản chung của vợ chồng được hình thành trong thời kỳ hôn nhân; việc bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô làm phương tiện vào việc đi mua ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nên cần tịch thu để hóa giá và thu $\frac{1}{2}$ giá trị xe để sung quỹ nhà nước, $\frac{1}{2}$ giá trị xe còn lại trả cho bà Nông Thị Nh vợ bị cáo là phù hợp.

[7]. Đối với người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) theo lời khai của bị cáo là người đã bán ma túy Heroine cho bị cáo tại khu vực thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Kết thúc điều tra bị cáo không cung cấp được danh tính, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đ không xem xét xử lý là đúng pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Giá Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[1]. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Giá Văn Đ 30 (ba mươi) tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 17/01/2022 đến ngày 25/01/2022, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù của bản án.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không phạt tiền đối với bị cáo

[2]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng, gồm: 01 (một) phong bì đã được niêm phong theo quy định ký hiệu T37 (Bên trong phong bì có chứa 0,95g ma túy, loại Heroine cùng phong bì ký hiệu Đ3, Đ4 và bao gói cũ) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn hoàn trả lại Cơ quan trung cầu giám định; 01 (một) phong bì đã được niêm phong theo quy định ký hiệu Đ5 (bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong Đ1, Đ2, lọ nhựa và bao gói cũ ban đầu).

- Tịch thu 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu đỏ-đen-trắng, biển kiểm soát: 97B1-227.98, số máy: JC52E-5262341, số khung: RLHJC5224CY750076, xe đã qua sử dụng (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/4/2022 giữa Cơ quan Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C ghi: 01 (một) xe mô tô HONDA WAVE RSX, màu đỏ-đen) để hóa giá sung quỹ nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị bằng tiền (phần giá trị thuộc quyền sở hữu của bị cáo), còn $\frac{1}{2}$ giá trị xe còn lại sau khi hóa giá thuộc sở hữu của bà Nông Thị Nh (vợ bị cáo) trả lại cho bà Nh sở hữu.

(Số lượng, tình trạng và ký hiệu theo biên bản giao nhận giữa Cơ quan Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bắc Kạn).

- Đối với 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 019925 mang tên chủ xe Giá Văn Đ, địa chỉ: thôn B, xã Q, huyện C, Bắc Kạn, do Công an tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 10/01/2013 đang lưu trong hồ sơ vụ án chuyển giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự huyện C xử lý cùng vật chứng của vụ án là chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 97B1-227.98 theo quy định của pháp luật.

[3]. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Điều 136/BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của UBTVQH. Buộc bị cáo Giá Văn Đ phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

"Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

[4]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện C;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- CA huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Người có QL,NVLQ ;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA; HS THAHS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Hiến Công Hạnh